

THÔNG BÁO

V/v xét thi đua, khen thưởng học kỳ II năm học 2019 - 2020 và xét cấp học bổng KKHT học kỳ I năm học 2020 - 2021

Căn cứ QĐ số 323/QĐ-ĐHKT-CT-CTSV ngày 08/9/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội về việc ban hành “Hướng dẫn thực hiện quy chế công tác sinh viên trong đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ”;

Căn cứ QĐ số 320/QĐ-ĐHKT-CT-CTSV ngày 08/9/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội về việc ban hành “Hướng dẫn thực hiện quy định đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên hệ chính quy tại Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội”;

Căn cứ Quyết định số 930/QĐ-ĐHKT-TH ngày 31/12/2019 của Hiệu trưởng Trường ĐHKT về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội;

Căn cứ vào kết quả học tập, rèn luyện của SV học kỳ II năm học 2019-2020;

Căn cứ vào “Quỹ học bổng khuyến khích học tập” của Nhà trường;

Nhà trường thông báo kế hoạch xét thi đua, khen thưởng học kỳ II năm học 2019-2020 và xét cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ I năm học 2020-2021 sinh viên hệ chính quy như sau:

I. Xét danh hiệu thi đua khen thưởng học kỳ

1. Tặng danh hiệu: “Sinh viên có thành tích học tập đạt loại: khá, giỏi, xuất sắc của kỳ học”, sinh viên phải đạt các tiêu chuẩn sau:

- Danh hiệu sinh viên Khá: Là sinh viên có kết quả học tập và rèn luyện đạt điểm trung bình chung học kỳ lớn hơn hoặc bằng **2.80** và điểm rèn luyện lớn hơn hoặc bằng **65** điểm (Khoa Đô thị và Khoa CNTT xét TĐKT cho sinh viên từ 2.50 và điểm rèn luyện lớn hơn hoặc bằng 65)

- Danh hiệu sinh viên Giỏi: Là sinh viên có kết quả học tập và rèn luyện đạt điểm trung bình chung học kỳ lớn hơn hoặc bằng **3.20** và điểm rèn luyện lớn hơn hoặc bằng **80** điểm.

- Danh hiệu sinh viên Xuất sắc: Là sinh viên có kết quả học tập và rèn luyện đạt điểm trung bình chung học kỳ lớn hơn hoặc bằng **3.60** và điểm rèn luyện lớn hơn hoặc bằng **90** điểm.

- Có số lượng tín chỉ đăng ký học và thi trong học kỳ với mức tối thiểu là 15 tín chỉ (không tính những tín chỉ do sinh viên được bảo lưu kết quả, đăng ký học lại, học cải thiện và không đạt số tín chỉ tích lũy theo xếp hạng năm đào tạo và học lực). Nếu do kế hoạch đào tạo của Nhà trường mà số tín chỉ tối đa của Khóa, ngành, lớp dưới 15 tín chỉ thì sinh viên vẫn được xét thi đua, khen thưởng. Đối với sinh viên năm cuối, nếu sinh viên đạt đủ các điều kiện theo quy định nhưng số tín chỉ tích lũy được dưới 15 tín chỉ do số lượng tín chỉ khác còn lại trong kế hoạch đào tạo đã tích lũy được do học vượt và không còn nợ các học phần của các năm trước thì vẫn được xét thi đua khen thưởng.

2. Tặng danh hiệu cho: “Lớp sinh viên tiên tiến, xuất sắc”, tập thể lớp phải đạt các tiêu chuẩn sau:

- Các lớp được xét danh hiệu Lớp sinh viên tiên tiến khi có từ 25% sinh viên đạt danh hiệu sinh viên Khá trở lên; có cá nhân đạt danh hiệu sinh viên Giỏi trở lên và không có cá nhân xếp loại học tập kém hoặc rèn luyện kém, bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên. Tập thể đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện, tổ chức nhiều hoạt động thi đua và tích cực hưởng ứng phong trào thi đua trong Nhà trường.

- Các lớp được xét danh hiệu Lớp sinh viên xuất sắc khi đạt tiêu chuẩn danh hiệu Lớp sinh viên tiên tiến, có từ 10% sinh viên đạt danh hiệu sinh viên Giỏi trở lên và có cá nhân đạt danh hiệu sinh viên Xuất sắc.

3. Mức khen thưởng

* Đối với cá nhân:

+ Loại Khá:	200.000đ/SV/kỳ;
+ Loại Giỏi:	300.000đ/SV/kỳ;
+ Loại Xuất sắc:	500.000đ/SV/kỳ

* Đối với tập thể:

+ Tập thể lớp tiên tiến:	500.000đ/lớp/kỳ;
+ Tập thể lớp xuất sắc:	1.000.000đ/lớp/kỳ;

4. Thời gian được hưởng thi đua khen thưởng

Thời gian được hưởng thi đua khen thưởng học kỳ II năm học 2019-2020 là 05 tháng từ tháng 01/2020 đến hết tháng 6/2020.

II. Xét cấp học bổng khuyến khích học tập

1. Tiêu chuẩn được xét cấp học bổng:

- Có số lượng tín chỉ đăng ký học và thi trong học kỳ với mức tối thiểu là 15 tín chỉ (không tính những tín chỉ do sinh viên được bảo lưu kết quả, đăng ký học lại, học cải thiện, học vượt và không đạt số tín chỉ tích lũy theo xếp hạng năm đào tạo và học lực). Nếu do kế hoạch đào tạo của Nhà trường mà số tín chỉ tối đa của khóa, ngành, lớp dưới 15 tín chỉ thì sinh viên vẫn được xét thi đua, khen thưởng. Đối với sinh viên năm cuối, nếu sinh viên đạt đủ các điều kiện theo quy định nhưng số tín chỉ tích lũy được dưới 15 tín chỉ do số lượng tín chỉ khác còn lại trong kế hoạch đào tạo đã tích lũy được do học vượt và không còn nợ các học phần của các năm trước thì vẫn được xét thi đua khen thưởng. Các Khoa lập danh sách, số lượng tín chỉ có xác nhận của Phòng Đào tạo.

- Có điểm rèn luyện (ĐRL) ≥ 65 , cụ thể:

+ Loại Khá:	ĐRL ≥ 65 điểm;
+ Loại Giỏi:	ĐRL ≥ 80 điểm;
+ Loại Xuất sắc:	ĐRL ≥ 90 điểm;

2. Thời gian hưởng học bổng

Thời gian hưởng học bổng khuyến khích học tập học kỳ I năm học 2020 - 2021 05 tháng (từ tháng 9/2020 đến hết tháng 01/2021).

III. Tổ chức thực hiện

3.1. Khoa Kiến trúc

Tỷ lệ học bổng loại Khá, Giỏi, Xuất sắc học kỳ I năm học 2020-2021:

- Khá: 100% mức học phí hiện hành (tương đương hế số 1)
- Giỏi: 130% mức học phí hiện hành (tương đương hế số 1,3)
- Xuất sắc: 170% mức học phí hiện hành (tương đương hế số 1,7)

Mức điểm trung bình chung học kỳ xét học bổng:

- Sinh viên năm 1 và năm 5:
 - Điểm đạt học bổng loại Khá: 3,6 và ĐRL \geq 65 điểm;
 - Điểm đạt học bổng loại Giỏi: 3,8 và ĐRL \geq 80 điểm;
 - Điểm đạt học bổng loại Xuất sắc: 3,9 và ĐRL \geq 90 điểm;
- Sinh viên năm 2,3,4:
 - Điểm đạt học bổng loại Khá: 2,8 và ĐRL \geq 65 điểm;
 - Điểm đạt học bổng loại Giỏi: 3,3 và ĐRL \geq 80 điểm;
 - Điểm đạt học bổng loại Xuất sắc: 3,9 và ĐRL \geq 90 điểm;

3.2. Khoa Nội thất

Tỷ lệ học bổng loại Khá, Giỏi, Xuất sắc học kỳ I năm học 2020-2021:

- Khá: 100% mức học phí hiện hành (tương đương hế số 1)
- Giỏi: 130% mức học phí hiện hành (tương đương hế số 1,3)
- Xuất sắc: 170% mức học phí hiện hành (tương đương hế số 1,7)

Mức điểm trung bình chung học kỳ xét học bổng:

- Điểm đạt học bổng loại Khá: 2,8 và ĐRL \geq 65 điểm;
- Điểm đạt học bổng loại Giỏi: 3,6 và ĐRL \geq 80 điểm;
- Điểm đạt học bổng loại Xuất sắc: 3,8 và ĐRL \geq 90 điểm;

3.3. Khoa Quy hoạch

Tỷ lệ học bổng loại Khá, Giỏi, Xuất sắc học kỳ I năm học 2020-2021:

- Khá: 100% mức học phí hiện hành (tương đương hế số 1)
- Giỏi: 120% mức học phí hiện hành (tương đương hế số 1,2)
- Xuất sắc: 140% mức học phí hiện hành (tương đương hế số 1,4)

Mức điểm trung bình chung học kỳ xét học bổng:

- Sinh viên năm 1 và năm 2:
 - Điểm đạt học bổng loại Khá: 2,8 và ĐRL \geq 65 điểm;
 - Điểm đạt học bổng loại Giỏi: 3,2 và ĐRL \geq 80 điểm;
 - Điểm đạt học bổng loại Xuất sắc: 3,6 và ĐRL \geq 90 điểm;
- Sinh viên năm 3,4,5:
 - Điểm đạt học bổng loại Khá: 2,8 và ĐRL \geq 65 điểm;
 - Điểm đạt học bổng loại Giỏi: 3,3 và ĐRL \geq 80 điểm;
 - Điểm đạt học bổng loại Xuất sắc: 3,6 và ĐRL \geq 90 điểm;

3.4. Khoa Đô thị

Tỷ lệ học bổng loại Khá, Giỏi, Xuất sắc học kỳ I năm học 2020-2021:

- Khá: 100% mức học phí hiện hành (tương đương hệ số 1)
- Giỏi: 130% mức học phí hiện hành (tương đương hệ số 1,3)
- Xuất sắc: 150% mức học phí hiện hành (tương đương hệ số 1,5)

Mức điểm trung bình chung học kỳ xét học bổng:

- Điểm đạt học bổng loại Khá: 2,5 và ĐRL \geq 65 điểm;
- Điểm đạt học bổng loại Giỏi: 3,6 và ĐRL \geq 80 điểm;
- Điểm đạt học bổng loại Xuất sắc: 3,8 và ĐRL \geq 90 điểm;

3.5. Khoa Công nghệ thông tin

Tỷ lệ học bổng loại Khá, Giỏi, Xuất sắc học kỳ I năm học 2020-2021:

- Khá: 100% mức học phí hiện hành (tương đương hệ số 1)
- Giỏi: 120% mức học phí hiện hành (tương đương hệ số 1,2)
- Xuất sắc: 170% mức học phí hiện hành (tương đương hệ số 1,7)

Mức điểm trung bình chung học kỳ xét học bổng:

- Sinh viên năm 1 và năm 2:
 - Điểm đạt học bổng loại Khá: 2,7 và ĐRL \geq 65 điểm;
 - Điểm đạt học bổng loại Giỏi: 3,2 và ĐRL \geq 80 điểm;
 - Điểm đạt học bổng loại Xuất sắc: 3,6 và ĐRL \geq 90 điểm;
- Sinh viên năm 3,4,5:
 - Điểm đạt học bổng loại Khá: 2,8 và ĐRL \geq 65 điểm;
 - Điểm đạt học bổng loại Giỏi: 3,2 và ĐRL \geq 80 điểm;
 - Điểm đạt học bổng loại Xuất sắc: 3,6 và ĐRL \geq 90 điểm;

3.6. Khoa Xây dựng

Tỷ lệ học bổng loại Khá, Giỏi, Xuất sắc học kỳ I năm học 2020-2021:

- Khá: 100% mức học phí hiện hành (tương đương hệ số 1)
- Giỏi: 120% mức học phí hiện hành (tương đương hệ số 1,2)
- Xuất sắc: 140% mức học phí hiện hành (tương đương hệ số 1,4)

Mức điểm trung bình chung học kỳ xét học bổng:

- Sinh viên năm 1 và năm 2:
 - Điểm đạt học bổng loại Khá: 2,5 và ĐRL \geq 65 điểm;
 - Điểm đạt học bổng loại Giỏi: 3,2 và ĐRL \geq 80 điểm;
 - Điểm đạt học bổng loại Xuất sắc: 3,6 và ĐRL \geq 90 điểm;
- Sinh viên năm 3,4,5:
 - Điểm đạt học bổng loại Khá: 2,8 và ĐRL \geq 65 điểm;
 - Điểm đạt học bổng loại Giỏi: 3,2 và ĐRL \geq 80 điểm;
 - Điểm đạt học bổng loại Xuất sắc: 3,6 và ĐRL \geq 90 điểm;

3.7. Khoa Quản lý Đô thị

Tỷ lệ học bổng loại Khá, Giỏi, Xuất sắc học kỳ I năm học 2020-2021:

- Khá: 100% mức học phí hiện hành (tương đương hệ số 1)
- Giỏi: 130% mức học phí hiện hành (tương đương hệ số 1,3)
- Xuất sắc: 170% mức học phí hiện hành (tương đương hệ số 1,7)

Mức điểm trung bình chung học kỳ xét học bổng:

Điểm đạt học bổng loại Khá: 2,8 và ĐRL \geq 65 điểm;

Điểm đạt học bổng loại Giỏi: 3,2 và ĐRL \geq 80 điểm;

Điểm đạt học bổng loại Xuất sắc: 3,6 và ĐRL \geq 90 điểm;

3.8. Viện Đào tạo và HTQT

Tỷ lệ học bổng loại Khá, Giỏi, Xuất sắc học kỳ I năm học 2020-2021:

- Khá: 100% mức học phí hiện hành (tương đương hệ số 1)
- Giỏi: 120% mức học phí hiện hành (tương đương hệ số 1,2)
- Xuất sắc: 140% mức học phí hiện hành (tương đương hệ số 1,4)

Mức điểm trung bình chung học kỳ xét học bổng:

Điểm đạt học bổng loại Khá: 2,8 và ĐRL \geq 65 điểm;

Điểm đạt học bổng loại Giỏi: 3,2 và ĐRL \geq 80 điểm;

Điểm đạt học bổng loại Xuất sắc: 3,6 và ĐRL \geq 90 điểm;

3.9. Viện Đào tạo Mở:

Tỷ lệ học bổng loại Khá, Giỏi, Xuất sắc học kỳ I năm học 2020-2021:

- Khá: 100% mức học phí hiện hành (tương đương hệ số 1)
- Giỏi: 120% mức học phí hiện hành (tương đương hệ số 1,2)
- Xuất sắc: 150% mức học phí hiện hành (tương đương hệ số 1,5)

Mức điểm trung bình chung học kỳ xét học bổng:

- Điểm đạt học bổng loại Khá: 2,8 và ĐRL \geq 65

- Điểm đạt học bổng loại Giỏi: 3,6 và ĐRL \geq 80

- Điểm đạt học bổng loại Xuất sắc: 3,8 và ĐRL \geq 90

Các Khoa tổng hợp kết quả học tập của sinh viên, căn cứ vào quỹ học bổng, lên phương án đề nghị khen thưởng và cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên theo khóa, theo ngành đào tạo từ cao đến hết quỹ học bổng và gửi về Phòng CT-CTSV (kèm file mềm gửi về theo địa chỉ ctsvdhkt@gmail.com) chậm nhất là **ngày 30/12/2020** gồm:

a) Biên bản họp xét cấp học bổng KKHT; thi đua, khen thưởng của Hội đồng Khoa;

b) 02 danh sách sinh viên đề nghị được cấp học bổng KKHT (01 danh sách sắp xếp từ cao đến thấp theo khóa; 01 danh sách sắp xếp từ cao đến thấp theo lớp);

c) 02 danh sách sinh viên đề nghị được xét thi đua khen thưởng (01 danh sách sắp xếp từ cao đến thấp theo khóa, 01 danh sách sắp xếp từ cao đến thấp theo lớp);

d) Bảng tổng hợp số liệu sinh viên được học bổng và thi đua khen thưởng.

Nhà trường yêu cầu Phòng Đào tạo, Phòng Tài chính - Kế toán, Phòng Thanh tra - Khảo thí và đảm bảo chất lượng, các Khoa phối hợp với Phòng Chính trị - Công tác sinh viên thực hiện thông báo này.

*** Ghi chú:**

- Lưu học sinh thuộc đối tượng xét thi đua khen thưởng;
- Không xét thi đua khen thưởng học kỳ II năm học 2019-2020 và học bổng KKHT học kỳ I năm học 2020-2021 đối với các sinh viên:
 - + Không hoàn thành học phí kỳ II năm học 2019 - 2020 đúng hạn quy định.
 - + Sinh viên bị xử lý từ khiển trách trở lên hoặc có điểm thi, kiểm tra, kết thúc học phần bị điểm F kể cả học phần Thẻ dực, Quân sự, Tham quan, Thực tập...
 - + Các lớp không tổ chức sinh hoạt chính trị chuyên đề và sinh hoạt lớp.
 - + Các lớp không nộp Biên bản họp lớp xét điểm rèn luyện kỳ II năm học 2019-2020.
 - + Các Khoa rà soát sinh viên chú ý các quyết định cảnh cáo, kỷ luật sinh viên vi phạm quy chế. *VTCT*

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để chỉ đạo);
 - Phòng Đào tạo;
 - Phòng TC-KT;
 - Phòng TT-KT&ĐBCL;
 - Các Khoa (để t/hiện);
 - Website ;
 - Lưu: VT, CT-CTSV
- (để
phối
hợp)



PGS.TS.KTS. *Lô Quân*